

BÀI 40: ĐỊA LÍ NGÀNH THƯƠNG MẠI

1. Mục tiêu:

Sau bài học, học sinh cần:

a. Về kiến thức:

Trình bày được vai trò của ngành thương mại. Hiểu và trình bày được một số khái niệm (thị trường, cán cân xuất nhập khẩu), đặc điểm của thị trường thế giới và một số tổ chức thương mại thế giới.

b. Về kĩ năng:

Phân tích được các sơ đồ, biểu đồ, bảng số liệu thông kê.

c. Về thái độ:

Có ý thức học tập tốt hơn và hiểu đúng đắn về ngành thương mại.

2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:

a. Giáo viên:

Bài soạn, SGK, SGV, chuẩn kiến thức kĩ năng,....

b. Học sinh: SGK, vở ghi,...

3. Tiến trình bài dạy:

a. Kiểm tra bài cũ-định hướng bài: (2 phút)

- Kiểm tra bài tập.

- Định hướng bài:

+ Nền kinh tế càng phát triển, thì thương mại càng đóng vai trò càng quan trọng.

+ Việc phát triển thương mại, mở rộng thị trường là động lực quan trọng thúc đẩy nền kinh tế.

+ Là ngành không thể thiếu được trong nền kinh tế hàng hóa....

b. Nội dung bài mới:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung chính
HD 1: Trình bày khái niệm thị trường (HS làm việc cả lớp:10 phút) - Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát sơ đồ, trình bày khái niệm: Hàng hóa; Vật ngang giá; Thị trường,... - Bước 2: HS trình bày, GV chuẩn kiến thức, yêu cầu HS ghi nhớ. * GV yêu cầu nêu các quy luật hoạt động của thị trường. Maketing: Hoạt động của con người hướng vào việc đáp ứng những nhu cầu và ước muốn của người tiêu dùng thông qua quá trình trao đổi. HD 2: Tìm hiểu ngành thương mại (HS làm việc cả lớp:20 phút). - Bước 1: HS trình bày vai trò của thương mại và cho biết ngành nội thương là gì? Tại sao phát triển lại góp phần thúc đẩy sự phân công lao động theo lãnh thổ (vì trao đổi hàng hóa, dịch vụ trong nước).	I. Khái niệm về thị trường - Thị trường là nơi gặp gỡ giữa người bán và người mua. - Hàng hóa: Sản phẩm (vật chất, tinh thần) đem ra mua bán trên thị trường. - Vật ngang giá: Vật được sử dụng làm thước đo giá trị của hàng hóa (vật ngang giá hiện đại là tiền). - Thị trường hoạt động theo quy luật cung cầu: + Cung > cầu: giá giảm, người mua lợi. + Cung < cầu: giá tăng, người bán lợi, kích thích sản xuất mở rộng. + Cung = cầu: giá cả ổn định (vai trò của Maketing). - <u>Maketing</u>: Là một quá trình quản lí mang tính xã hội, nhờ đó mà các cá nhân và tập thể có được những gì họ cần, mong muốn thông qua việc tạo ra, chào bán và trao đổi những sản phẩm có giá trị với những người khác. II. Ngành thương mại 1. Vai trò Khâu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, điều tiết sản xuất, hướng dẫn tiêu dùng, giúp sản xuất mở rộng và phát triển.

Vai trò của ngoại thương - Bước 2: GV chuẩn kiến thức và yêu cầu HS trình bày về cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu hàng xuất nhập khẩu. * Cán cân xuất nhập khẩu là gì? Thế nào là xuất siêu và nhập siêu? (HS trả lời dựa vào mục II.2-a). * Nêu ví dụ một số sản phẩm xuất khẩu của các nước đang phát triển. * Nêu ví dụ một số sản phẩm nhập khẩu của các nước đang phát triển. HD 3: Tìm hiểu đặc điểm của thị trường thế giới (HS làm việc cá nhân: 10 phút) - Bước 1: GV nêu câu hỏi: Dựa vào hình 40 em hãy nhận xét tình hình xuất nhập khẩu	+ Nội thương: Trao đổi hàng hoá, dịch vụ trong nước, thúc đẩy chuyên môn hóa sản xuất và phân công lao động theo vùng, phục vụ từng cá nhân. + Ngoại thương: Trao đổi mua bán hàng hoá giữa các nước trên thế giới, góp phần tăng nguồn thu ngoại tệ, gắn thị trường trong nước với thị trường thế giới, khai thác lợi thế của đất nước. 2. Cán cân xuất nhập khẩu và cơ cấu xuất nhập khẩu <i>a. Cán cân xuất nhập khẩu.</i> <u>Khái niệm:</u> Là quan hệ so sánh giữa giá trị hàng xuất khẩu (kim ngạch xuất khẩu) với giá trị hàng nhập khẩu (kim ngạch nhập khẩu). - Xuất khẩu > Nhập khẩu: Xuất siêu - Xuất khẩu < Nhập khẩu: Nhập siêu <i>b. Cơ cấu hàng xuất – nhập khẩu.</i> Phản ánh trình độ phát triển kinh tế của một quốc gia, một lãnh thổ: - Các nước phát triển: xuất sản phẩm công nghiệp chế biến, nhập nguyên liệu, năng lượng. - Các nước đang phát triển: xuất nông sản, khoáng sản, hàng tiêu dùng, nhập nguyên liệu, máy móc. III. Đặc điểm của thị trường thế giới . - Xu thế toàn cầu hóa nền kinh tế là xu thế quan trọng nhất. - Khối lượng buôn bán trên thế giới tăng liên tục. - Châu Âu, Châu Á, Bắc Mỹ có tỉ trọng buôn bán so với toàn thế giới và nội vùng lớn nhất.
--	---

trên thế giới? Dựa vào bảng 40.1 nhận xét về tình hình xuất nhập khẩu 1 số nước có nền ngoại thương phát triển. - Bước 2: HS trình bày, GV chuẩn kiến thức và chỉ cho HS thấy rõ.	- Ba trung tâm buôn bán lớn nhất thế giới, Hoa Kỳ, Tây Âu, Nhật Bản. - Các cường quốc xuất nhập khẩu: Hoa Kỳ, LBĐức, Nhật Bản, Anh, Pháp. IV. Các tổ chức thương mại thế giới (không học)
---	--

c. Củng cố – luyện tập: (1phút)

d. Hướng dẫn học sinh học ở nhà: (2phút)